

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**
Bản án: 161/2017/HSPT
Ngày: 23/11/2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Lê Thúy Phượng**

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Anh

Ông Lê Thành Trung

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*

Bà **Phạm Lê Trúc Quỳnh** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:*

Ông Võ Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 176/2017/HSPT ngày 06/10/2017 đối với bị cáo Trần Văn C do có kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 24/2017/HSST ngày 11/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Trần Văn C, sinh năm 1966; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: thôn A, xã B, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 10/12; cha: Trần Văn D (chết) và mẹ: Đào Thị E (sinh năm 1944); vợ: Dương Thị Phương G (sinh năm 1966), có 01 con sinh năm 1983; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**** Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo:***

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Phạm Trúc H, ông Phạm Tấn I, ông Phạm Tấn K, ông Phạm Tấn L, ông Phạm Tấn M, ông Phạm Tấn N, bà Phạm Thị Ngọc O, bà Phạm Thị Ngọc P, bà Phạm Thị Ngọc Q; cùng trú tại: thôn A, xã B, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

Ông Phạm Trúc H, Phạm Tấn I, Phạm Tấn K, Phạm Tấn L, Phạm Tấn M, bà Phạm Thị Ngọc O, Phạm Thị P, Phạm Thị Ngọc Q ủy quyền cho ông Phạm Tấn N tham gia tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm (văn bản ủy quyền ngày 02/11/2017).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 13 tháng 8 năm 2016, Trần Văn C điều khiển xe ô tô biển số 85A-014.89 chở chị Dương Thị Phương G (vợ C), bà Đào Thị E (mẹ C), anh Trần Văn S (em ruột), bà Nguyễn Thị T1 (cô họ), bà Trần Thị T2 (cô ruột) và ông Nguyễn H1 (chồng bà T2) đi từ Ninh Thuận ra dự đám cưới tại nhà anh Trần Kim B1 ở thôn Dầu Sơn, xã Suối Tân, huyện Cam Lâm. Sau khi dự đám cưới, C điều khiển xe ô tô 85A-014.89 chở những người trên đến thăm họ hàng ở thôn Cây Xoài, xã Suối Tân, huyện Cam Lâm. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Văn C điều khiển xe chạy trên đường liên thôn. Khi đến đoạn đường giao nhau với đường sắt, không có tín hiệu, không có rào chắn, không có chuông báo hiệu thuộc Km 1355⁺⁷⁰⁰ khu Hòa Tân – Cây Cày, Dầu Sơn, Suối Tân, Cam Lâm, do phía bên phải theo hướng lưu hành xe của C đi bị che khuất tầm nhìn và nghĩ rằng không có tàu chạy qua, nên C đã điều khiển xe băng qua đường ray. Khi xe ô tô 85A-014.89 nằm ngang đường ray, thì tàu AH2 do anh Tô Anh H2 điều khiển chạy tới đã va chạm với ô tô 85A-014.89 làm xe ô tô bị hất văng xuống đoạn đường đất hướng K – Bắc. Hậu quả bà Nguyễn Thị T1 tử vong tại chỗ; Trần Văn C, bà G, bà E, bà T2, anh S và ông H1 bị thương.

Bản kết luận giám định pháp y ngày 19/8/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận nguyên nhân tử vong của bà Thương là “*đá chấn thương*”; bà G, bà E, bà T2, anh S và ông H1 từ chối giám định tỷ lệ thương tật.

Tại bản kết luận giám định số 312 ngày 29/8/2016, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: “*Dấu vết trong các mẫu vật giám định có nguồn gốc từ cơ thể con người*”.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2017/HSST ngày 11/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm đã quyết định: Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Văn C 01 (một) năm tù về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm bồi thường dân sự; án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 24/8/2017, bị cáo Trần Văn C có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 23/8/2017, những người đại diện hợp pháp của người bị hại gồm: ông Phạm Trúc H, ông Phạm Tấn I, ông Phạm Tấn K, ông Phạm Tấn L, ông Phạm Tấn M, ông Phạm Tấn N, bà Phạm Thị Ngọc O, bà Phạm Thị Ngọc P, bà Phạm Thị Ngọc

Q có đơn bãi nại với nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Trần Văn C.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo; những người đại diện hợp pháp của người bị hại thay đổi nội dung kháng cáo đề nghị Tòa xem xét hoàn cảnh gia đình khó khăn của bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo còn trong thời hạn luật định, nên nội dung kháng cáo của bị cáo được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

- Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Khoảng 14 giờ ngày 13/8/2016, sau khi chở một số người thân trong gia đình từ Ninh Thuận ra Cam Lâm dự đám cưới và thăm họ hàng, bị cáo điều khiển xe chạy trên đường liên thôn, đến đoạn đường giao nhau với đường sắt, có đặt biển báo nhưng không có rào chắn, không có tín hiệu và chuông báo hiệu thuộc Km 1355⁺⁷⁰⁰ khu Hòa Tân – Cây Cây, thôn Dầu Sơn, xã Suối Tân, huyện Cam Lâm. Vì nghĩ rằng không có tàu chạy đến nên bị cáo đã điều khiển xe băng qua đường ray xe lửa, khi xe ô tô chạy tới giữa đường tàu, thì bị tàu hỏa AH2 do anh Tô Anh H2 điều khiển chạy đến tông vào xe ô tô của bị cáo làm xe ô tô bị hất văng xuống đoạn đường đất. Hậu quả bà Nguyễn Thị T1 bị tử vong, bị cáo và một số người trên xe bị thương.

Xét thấy, trong khi tham gia giao thông bị cáo đã không tuân thủ luật giao thông đường bộ, điều khiển xe ô tô (có giấy phép lái xe hạng B2) khi chạy xe đến nơi giao nhau cùng mức với đường sắt, không có đèn tín hiệu, rào chắn và chuông báo hiệu, phía bên phải theo hướng xe ô tô lưu hành bị che khuất tầm nhìn, nhưng bị cáo đã không dừng xe lại quan sát xem đã an toàn hay chưa, mà lại điều khiển xe ô tô băng qua đường sắt (mặc dù tại đó có đặt biển cảnh báo). Vì vậy, khi tàu hỏa chạy đến đã va chạm với xe ô tô của bị cáo ngay trên đường tàu, gây hậu quả nghiêm trọng làm bà Nguyễn Thị T1 đi trên xe của bị cáo bị tử vong. Lỗi trong trường hợp này thuộc về bị cáo, do bị cáo đã vi phạm khoản 4 Điều 25 Luật giao thông đường bộ.

Như vậy, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông công cộng gây ra hậu quả nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo không những đã gây thiệt hại về tính mạng con người mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông đường bộ.

Khi lượng hình, cấp sơ thẩm đã đánh giá mức độ lỗi và xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, khai báo thành khẩn, sau khi phạm tội bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả cho người bị hại và được người đại diện hợp pháp của người bị hại bãi nại; xử phạt bị cáo 01 năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm, mặc dù bị cáo cung cấp thêm các tài liệu thể hiện gia đình bị cáo có công với đất nước (ông nội của bị cáo là liệt sỹ, cô ruột của bị cáo được tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước); bản thân bị cáo tham gia lực lượng dân quân tự vệ ở địa phương. Tuy nhiên, hậu quả tội phạm xảy ra là nghiêm trọng. Hơn nữa, trong tình hình hiện nay khi tình hình tai nạn giao thông đang diễn biến nghiêm trọng và không ngừng gia tăng, thì việc xử lý nghiêm loại tội phạm này là điều cần thiết. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Do vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại.

Về án phí: Vì kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại không được chấp nhận nên bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn C và người đại diện hợp pháp của người bị hại; Giữ nguyên bản án sơ thẩm

- Áp dụng khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Văn C 01 (một) năm tù** về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

Về án phí: Bị cáo Trần Văn C và đại diện hợp pháp của người bị hại phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- TAND huyện Cam Lâm;
- Công an huyện Cam Lâm;
- THADS huyện Cam Lâm;
- Bị cáo; Lưu HS

Lê Thúy Phượng